

## NGÔN NGỮ VỚI VĂN CHƯƠNG

## NHỊP ĐIỆU TRONG THƠ XUÂN DIỆU

THE RYMTHS IN XUAN DIEU'S POEMS

VŨ THỊ THU HƯƠNG

(ThS-NCS; Đại học KHXH &amp; NV, ĐHQG Hà Nội)

**Abstract:** The current paper focuses on the creation of Poet Xuan Dieu's rhythm. Beside the inheritance of the traditional break of poetical rhythm, he created the new break in accordance with his feelings and emotions. His creation focuses on the poetical types of 4, 5, 7, 8 words and six - eight meter. In conclusion, Xuan Dieu's creation is among his special and unique successes on his fine arts - poem.

**Key words:** Xuan Dieu' poems; rhythm in poetry; verse.

## 1. Mở đầu

Theo *Từ điển thuật ngữ văn học*: “Nhịp điệu là sự lặp lại cách quãng đều đặn và không thay đổi của các hình tượng, ngôn ngữ, hình ảnh, mô típ,... nhằm cảm nhận sự thể hiện thâm mĩ về thế giới, tạo ra cảm giác vận động của sự sống, chống lại sự đơn điệu, đơn nhất của văn bản nghệ thuật”. Như vậy nhịp điệu thơ là một trong những yếu tố quan trọng để khu biệt cái gì là thơ và cái gì không phải là thơ. “Với thơ, nhịp điệu là linh hồn, câu chữ là thân xác” (Mã Giang Lân). Nhiều khi cách ngắt nhịp thơ còn góp phần tạo nên những sắc thái thâm mĩ trong cách hiểu khác nhau với một câu thơ.

Trong thơ truyền thống, các thể thơ thường gắn với một số lượng chữ nhất định, ứng với nó là những nhịp thơ ổn định mang đặc trưng riêng của thể thơ đó.

Xuân Diệu, bên cạnh việc kế thừa cách ngắt nhịp thơ truyền thống, đã sáng tạo, biến đổi nhịp thơ để làm mới câu thơ, phù hợp với cảm xúc, điệu hồn của nhà thơ. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi tập trung tìm hiểu những sáng tạo về nhịp điệu trong thơ Xuân Diệu.

## 2. Đặc điểm nhịp điệu trong thơ Xuân Diệu

## 2.1. Nhịp điệu thơ 4 chữ

Thơ ca dân gian, thể thơ 4 chữ dùng trong về hay những bài hát đồng dao dưới hình thức kể chuyện. Câu có 4 chữ nên thường có nhịp

2/2. Thơ Xuân Diệu theo thông lệ nhịp điệu ấy: “*Dưới thuyền / nước trôi - Trên nước / thuyền xuôi - Và nước / và thuyền - Xuôi dòng / đi xuôi*” (Thời gian).

Sự chuyển dịch: 1/3:

*Mây / lưng chừng hàng - Vẽ / ngang lưng núi* (Mây lưng chừng hàng)

Hoặc nhịp 3/1, 2/1/1:

*Mặt sông Đà / rộng - Từng đàn bướm / tung*

...

*Có khúc / rộng/xả - Nghi là / bướm đuối*  
(Bướm bướm qua sông)

Ngay trong một khổ thơ có sự chuyển dịch linh hoạt giữa nhịp 3/1 và 1/3:

*Trưa lững. Trên đồi - Có hai ta / thôi*

*Nghe/tình yêu mến - Buổi trưa trên đồi*

(Buổi trưa trên đồi)

## 2.2. Nhịp điệu thơ 5 chữ

Nhịp điệu thơ 5 chữ vốn đã có trong thơ ca dân gian, nhất là trong những bài hát giặm Nghệ Tĩnh và trong thơ cổ phong hay thơ Đường. Xuân Diệu cũng như nhiều nhà thơ khác không cố đúc gò bó như ngũ ngôn Đường luật mà mạch thơ mở rộng, bay bổng, tình ý thiết tha, dùng nhiều văn bản. Câu thơ gồm 2 nhịp: 2/3 hay 3/2. Thơ Xuân Diệu chuyển nhịp:

*Trốn nỗi buồn/ vô cớ - Sao anh/chẳng vui đi*

*Tôi ráng tìm/ hạnh phúc - Song chẳng biết nhờ chi* (Chàng sậu)

Có khi chuyển dịch thành nhịp 1/4 hay 4/1:

*Em! / Anh từng bước khẽ - Tay bung đầy  
gió sương*

...

*Em! / Anh đi núi về - Gặp mây đèo quán  
quít (Đi núi)*

*Tìm một đóa sao - / vì - Trái tim anh chỉ  
một (Sao mọc)*

Nhìn chung thơ 4 chữ và 5 chữ, lượng chữ ở mỗi câu thơ hợp nên việc chuyển dịch nhịp điệu chủ yếu là sự chuyển dịch ngay trong câu thơ, khổ thơ. Nhịp thơ Xuân Diệu cũng đã linh hoạt, phong phú hơn. Ngoài nhịp điệu quen thuộc 2/2 (thơ 4 chữ), có thêm nhịp 2/1/1, nhịp 1/3 và 3/1. Ngoài nhịp điệu 2/3 hoặc 3/2 (thơ 5 chữ) có thêm nhịp 1/4 và 4/1.

### 2.3. Nhịp điệu thơ 7 chữ

Nhịp điệu thơ 7 chữ truyền thống là 4/3, đọc chậm có thể là 2/2/3. Xuân Diệu tuân thủ theo nhịp điệu truyền thống:

*Anh tặng cho em hoa ngọc trâm*

*Hoa như ánh sáng, / ngọc như mầm*

(Hoa ngọc trâm)

Có khi chuyển thành 4/1/2:

*Thu lạnh càng thêm nguyệt tỏ ngời*

*Đàn ghê như nước, / lạnh, / trời ơi ...*

(Nguyệt cầm)

*Những trời xa lắm, / xưa, / xưa quá*

*Đền nổi trong lòng sắc đã phai*

(Nhớ mung lung)

Xuân Diệu hoán đổi nhịp 4/3 thành 3/4.

Nhịp 3/4 là nhịp của thơ song thất lục bát và khi chuyển như thế, nhịp điệu thơ nhanh hơn, gấp hơn:

*Lá liễu dài / như một nét mi (Nhị hò)*

*Chè Suối Giàng - / xanh trên non cao*

*Lá dầy nhựa mọng ánh như reo*

(Chè Suối Giàng)

*Dịp cầu nhỏ nhỏ, ruộng sâu sâu*

*Một ngã ba / hợp tâm đầu (Một ngã ba)*

Nhịp 3/4 có khi chia nhỏ thành nhịp 3/1/1/1, thể hiện sự ân hận và day dứt:

*Quá thực thà nên hóa đại khờ*

*Bắt đầu người - / chỉ - / biết - / yêu / lo (Giới  
hiệu)*

*Một sớm mai thanh rất ngọt ngào*

*Hồn tôi / muốn cất giọng / nam cao (Trên bãi  
sông Hồng)*

*Hay nhịp 2/2/1/2 nuôi tiếc, xa xôi:*

*Hết ngày, / hết tháng, / hết! / em ơi!*

...

*Sắc trời, / sương đọng, / non, / mây tóa*

*Không biết lòng đi tới chốn nào ... (Hết  
ngày hết tháng)*

*Nhớ nhung trong sầu muộn:*

*Em buồn, / em nhớ, / chào! / em nhớ*

*Em gọi thầm anh suốt cả ngày*

(Đơn sơ)

Và những đòi hỏi ham muốn:

*Hãy tuôn âu yếm, / lửa mon tron*

*Sóng mát, / lời môi, / nhiều - / thật nhiều*

(Vô biên)

Lại chuyển đến nhịp 2/1/1/3:

*Vai anh khi để đầu em tựa*

*Cân cả buồn, / vui / của cuộc đời*

...

*Phải chăng / chim, / gió / mới qua đèo*

*Hay suối, / hay thông đang họa theo?*

(Tình yêu san sẻ)

Nhịp 2/5 có khi hoán đổi thành nhịp 5/2, chủ động, đĩnh đạc:

*Một chiếc thuyền bông đi lại đi*

*Anh là người thuyền chài / Trương Chi*

*Một khúc mê đời ca lại ca*

*Anh là người gảy đàn / Bá Nha (Bá Nha -  
Trương Chi)*

Cuối cùng là nhịp điệu 1/3/3 và 1/1/2/3 của câu thơ 7 chữ, như điệp khúc của nỗi nhớ:

*Nhớ, / nhớ làm chi! / Xin ngủ yên! (Giã từ  
thân thể)*

Và nỗi nhớ xa xôi, hoài vọng, có phần ngân nga, nuôi tiếc:

*Những buồn xưa cũ nay đầu mắt*

*Ơi! / phượng / bao giờ / lại nở hoa (Ngân nga)*

Nhịp điệu câu thơ 7 chữ của Xuân Diệu thật phong phú, không theo một quy luật nào. Những cách ngắt nhịp mới lạ góp phần đắc lực vào việc chuyển tải cảm xúc và thi hứng của nhà thơ, rất đa dạng và độc đáo. Để tạo cách ngắt nhịp đó, chúng ta thấy vai trò của dấu câu (dấu phẩy, dấu chấm, chấm than, ...).

hay cách đảo ngữ, phép so sánh. Sự sáng tạo cú pháp (các kiểu câu thơ) và cách sử dụng từ cũng góp phần đổi mới nhịp điệu thơ.

#### 2.4. Nhịp điệu thơ 8 chữ

Câu thơ 8 chữ thường ngắt làm 2 hay 3 nhịp. Loại câu thơ này có trong *hát nói* xen lẫn với các câu thơ dài ngắn khác, cũng thường ngắt làm 3 nhịp nhưng không thành đoạn, khổ thơ độc lập. So với *hát nói*, câu thơ 8 chữ từ phong trào Thơ mới 1932 - 1945 về sau trở thành một thể thơ riêng, giàu tính sáng tạo. Nhịp thơ 8 chữ là 3/5 hoặc 5/3 nhưng thường là 3/2, 3/2/3 có khi 2/3/3. Thơ Xuân Diệu, trong một bài đã có sự chuyển nhịp liên tục.

Nhịp 5/3 và 3/5:

*Đôi mắt của người yêu, ôi vực thăm!*

*Ôi trời xa, vùng trán của người yêu*

(Xa cách)

Nhịp 3/2/3 và 3/3/2 đan xen tạo nên nhịp nhanh, mạnh, mang âm hưởng giục giã:

*Em phải nói/phải nói, và phải nói*

*Bằng lời riêng/nơi cuối mắt, đầu mày*

*Bằng đầu ngả, bằng miệng cười, tay riết*

*Bằng im lặng, bằng chỉ/anh có biết*

(Phải nói)

Sự đan xen về nhịp điệu ở bài *Chào Hạ Long* phong phú và đặc sắc hơn:

*Ta chào người, /Hạ Long ngàn vạn đảo*

*Vạn hòn gieo/trên sóng biển/trập trùng*

*Ta vào vịnh Hạ Long, /hồn diễm lệ*

*Trái tung ra, /quăng lưới bắt muôn trùng*

*Đáy bàn thờ/tao vật còn nặn dờ*

*Núi, /đào/mây-/cùng đá, /sóng ngồn ngang*

*Mắt ngắm mãi - Lòng hãy còn kính ngạc*

*Tàu ta qua rồi/đẹp vẫn mênh mông.*

Hay bài *Cha ở làng ngoài mẹ ở làng trong*, cách ngắt nhịp ngắn tạo cho câu thơ "dồn dập lắng lú hơn" như những câu ca dao cổ ở Bình Định, quê của má nhà thơ:

*Tiếng làng trong, /tiếng làng ngoài/quần quít*

*Vào giữa mái tranh, /giường chõng, /cột nhà,*

*Rứa, /mồ, /chùi!/cha hỏi điều muốn biết*

*Ngạc nhiên gì, /mẹ thốt: /ú chu cha!*

Vấn nhịp 3/5 chuyển thành nhịp 1/2/5:

*Em, /em ơi, /tình non đã già rồi* (Giục giã)

*Trăng/vũ mộng/đã muốn đời thi sĩ* (Ca tụng)

*Yêu/là chết/ở trong lòng một ít* (Yêu)

*Ôi/những tháng/sống cùng Thanh Nghệ*  
*vũng* (Những đêm hành quân)

Có trường hợp nhịp 3/5 chuyển thành nhịp 1/1/1/5:

*Roi, /roi, /roi ...chìm lặn xuống hư không*  
(Sầu)

*Dòn, /ngon, /đậm - Thích cười như nắc nẻ*  
(Một vười xoài)

Và nhịp 3/5 hoán đổi, ngắt thành 3 nhịp 5/1/2, nhanh hơn:

*Đùn khối ngọt về đây, /em, /gió lạ* (Sầu)

Trở về với nhịp 4/4 câu thơ 8 chữ ung dung, thư thả:

*Tôi là con nai/bị chiều đánh lưới*

*Không biết đi đâu, /đứng sầu bóng tối*

(Khi chiều giăng lưới)

*Một khúc sông Lô, /đôi bờ xanh mướt*

*Ngó khẽ lay cờ, /múa ken lá sắc.*

(Về Tuyên)

Ngoài ra thơ 8 chữ của Xuân Diệu còn có những nhịp đặc biệt:

Nhịp 1/3/4: *Sống, /tất cả sống, /chẳng bao giờ đủ* (Thanh niên)

Nhịp 2/6: *Ngó ra: /rung rinh lệ ngọc hai hàng* (Riêng tây)

Nhịp 6/2: *Và lòng ta như vậy đó, /nhân gian* (Mênh mông)

*Tôi đi giữa buổi đầu ngày, /đi giữa*

*Buổi đầu xuân - đi giữa buổi đầu tiên*

(Xuân)

Nhịp 2/2/2/2:

*Là mai, /là cuộc, /là hạt, /là vương*

*Ông cụ đón cây về trồng khắp xã*

(Ông cụ trồng cây)

Sự phong phú độc đáo trong cách ngắt nhịp câu thơ 8 chữ cũng có sự góp phần của các dấu câu, các biện pháp tu từ, đặc biệt là sự tìm tòi cách thể hiện giàu cảm xúc mới lạ của nhà thơ.

#### 2.5. Nhịp điệu thơ lục bát

Thơ lục bát có nhịp điệu truyền thống là 2/2/2 và 2/2/2/2 hoặc có thể dồn 2/2 thành nhịp 4. Trong ca dao và *Truyện Kiều* có nhịp 3/3/và 1/5 (câu lục), hoặc nhịp 3/3/2/và 2/1/3/2 (câu bát). Lục bát của Xuân Diệu cũng chuyển dịch các nhịp điệu truyền thống. Ví dụ:

Nhịp 2/4: *Lá hồng rơi lặng ngõ thuôn*  
*Sương trinh rơi kín từ nguồn yêu thương*  
(Chiều)

*Mẹ ơi!/con đến trong làng* (Bà cụ mù lòa)

Hay đảo nhịp:

Nhịp 4/2: *Ta theo gió mạnh,/gió nhanh*  
*Gió hung dữ, gió sát sanh, gió cuồng*

(Cặp hải vân đậm)

*Khuya không ngủ được,/ra ngồi*  
*Tựa lan can, ngắm trăng khời một mình*  
(Trăng khuya trên Hắc Hải)

Nhịp 3/3: *Tình cảm ấy/ước mơ nào* (Đàn)

- *Trời đất nhẹ,/mùi non xanh*

*Cây sa mu đứng nửa hình con thoi*  
(Sa Pa)

Và câu bát của Xuân Diệu:

Nhịp 3/3/2: *Làm bao nhiêu,/chi đầu*  
*lòng,/bấy nhiêu* (Bà cụ mù lòa)

*Một ngày yêu,/muốn kết liền/ngàn năm*  
(Tình yêu muốn hóa vô biên)

*Còn thanh niên,/vận hội này - /em đi*  
(Hiếu em Nhơn)

Nhịp 3/4/1: *Thếp cảm hôn,/thếp người*  
*hơn thếp,/đồng* (Hiếu em Nhơn)

Nhịp 3/5: *Khuya tay áo/gợi hình xương*  
*tay gãy* (Áo em)

*Nhớ em đàn,/nhớ hồn thanh cây đàn*  
(Đàn)

Hay đảo nhịp 5/3: *Say sưa anh cũng dặn*  
*tình*

*Yêu anh mãi mãi nghe!/Mình yêu anh*  
(Mãi mãi)

Nhịp 3/2/3: *Trên đầu tóc Bác sương ghi*  
*Chắc đôi sợi/đã bạc/ vì chúng con*

(Thơ dâng Bác Hồ)

Nhịp 2/6: *Em xa -mưa có bay về chốn*  
*em?* (Mưa)

Nhịp 2/4/2: *Đôi ta/đã mãi mãi ngồi/bên*  
*nau* (Mãi mãi)

Nhịp 1/1/6: *Lười,/nom/người đã ngắm*  
*ngoài ruộng chiêm* (Tặng làng Còng)

Như vậy cấu trúc nhịp điệu ổn định của thơ lục bát tạo cho lục bát uyển chuyển nhịp nhàng bằng khung lưu luyến, đến Xuân Diệu đã có thêm những nhịp điệu mới linh hoạt, cứng cáp hơn. Thực tại thực tế có những chuyển động lớn, chiếc áo lục bát xưa nên nã, bây giờ có thêm đường ngang nếp gấp của đời sống thực.

### 3. Kết luận

Có thể khẳng định, sáng tạo nhịp điệu thơ là một trong những thành công đặc sắc về nghệ thuật của Xuân Diệu, góp phần làm cho thơ ông vẫn sống mãi, “những vần điệu vẫn phập phồng mãi theo hơi thở cuộc đời”. Trong bài này, chúng tôi tập trung trình bày những sáng tạo về nhịp điệu thơ của Xuân Diệu ở các thể thơ chủ yếu: 4 chữ, 5 chữ, 7 chữ, 8 chữ và lục bát. Đối với thơ tự do, hợp thể, nhất là những bài thơ, câu thơ có từ 9, 10 chữ trở lên của Xuân Diệu, chúng tôi sẽ trình bày ở một bài viết khác.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Xuân Diệu (1986), *Tuyển tập Xuân Diệu*, Tập I, Nxb Văn học, Hà Nội.
2. Xuân Diệu (1984), *Công việc làm thơ*, Nxb Văn học, Hà Nội.
3. Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phê (1992) (chủ biên), *Từ điển thuật ngữ văn học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
4. Trần Thiện Khanh (2008), *Nguyên lí cấu trúc nhịp thơ*, Tạp chí *Thơ*, Hội Nhà văn Việt Nam, số 4, 2008.
5. Mã Giang Lân (2011), *Những cấu trúc của thơ*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
6. Thế Lữ (1938), *Tựa tập "Thơ thơ"*, Nxb Đời nay.
7. Hoài Thanh - Hoài Chân (1988), *Thi nhân Việt Nam*, Nxb Văn học, Hà Nội.